

**NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG LÀO CAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai ngày 30/6/2022

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2021 và phương hướng hoạt động trong năm tài chính 2022 với 10.165.950 cổ phần tán thành, tương đương 97.27% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

**1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:**

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm so với năm 2020
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	0	0	
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận gộp	(10.311.978.537)	(10.197.004.866)	-1.11%
Lợi nhuận thuần	(15.562.701.043)	(15.947.676.509)	-2.47%
Lợi nhuận khác	111.996.890	(182.619.900)	-263.06%
Lợi nhuận kế toán trước thuế	(15.450.704.153)	(16.130.296.409)	-4.40%
Lợi nhuận sau thuế	(15.450.704.153)	(16.130.296.409)	-4.40%





- Cơ cấu doanh thu:

**Bảng số 1: Cơ cấu doanh thu năm 2020-2021**

Chỉ tiêu	Năm 2020 (đồng)	%/TDT	Năm 2021 (đồng)	%/TDT	% tăng giảm so với năm 2020
Doanh thu thuần từ HĐSXKD	0	0	0	0	
- Doanh thu từ bán tinh quặng vàng	0	0	0	0	
- Doanh thu dịch vụ	0	0	0	0	
Doanh thu hoạt động tài chính	110.491	0.09%	44.616	0.15%	
Thu nhập khác	120.000.000	99.91%	30.000.100	99.85%	
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>120.110.491</b>	<b>100%</b>	<b>30.044.716</b>	<b>100%</b>	

**1.2 Kết quả thực hiện so với kế hoạch năm 2021:**

Trong năm 2021, doanh thu thuần cũng như doanh thu từ bán sản phẩm tinh quặng không có là do Công ty trong năm 2021 không khai thác. Chi tập trung bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên và tiến hành gia hạn các thủ tục pháp lý đã hết hạn.

**Bảng số 2: Kết quả thực hiện hoạt động SXKD so với kế hoạch**

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ %
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất</b>				
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất</b>				
	Khai thác quặng	Tấn	0	0	0%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	0	0	0%
	- Quy ra kim loại vàng	kg	0	0	0%
<b>2</b>	<b>Quặng vào tuyển</b>				
	QNK vào tuyển	Tấn	0	0	0%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	0	0	0%
	- Quy ra kim loại vàng		0	0	0%
<b>3</b>	<b>Sản phẩm tinh quặng</b>				
	Tinh quặng vàng	tấn	0	0	0%

12 03  
CỘNG  
HÒA  
XÃ HỘI  
VIỆT  
NAM  
Độc lập  
Tự do  
Hòa bình



	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	0	0	0%
	- Quy ra Kim loại	kg	0	0	0%
<b>4</b>	<b>Sản phẩm tiêu thụ</b>				
	Tinh quặng vàng	tấn	0	0	0%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	0	0	%
	- Quy ra Kim loại	kg	0	0	%
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Tổng doanh thu	Trđ	0	0	0%
2	Lợi nhuận	Trđ	-13.130	-13.130	100%
3	Nộp ngân sách	Trđ	0	0	0%
4	Lao động BQ sử dụng	người	30	22	73%
5	Quỹ lương	Tỷđ	2.003	1.818	91%
6	Tiền lương bình quân	tr/ng/t	6.0	8.0	133%

### **1.3 Kế hoạch nhiệm vụ năm 2022:**

Để có thể sớm hoàn thành được việc gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản để dần đi vào ổn định sản xuất, nhà đầu tư mới chúng tôi đã thực hiện những thủ tục cần thiết theo đúng quy trình hướng dẫn của các cơ quan ban ngành để xin gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản số 2915/GP-BTNMT do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép ngày 19/12/2016, thời hạn giấy phép: đến ngày 26/4/2019. Tuy nhiên vì những nguyên nhân khách quan và chủ quan mà việc gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản của Công ty chúng tôi vẫn chưa hoàn thành.

Ngay sau khi được cấp gia hạn giấy phép khai thác, Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai sẽ tập trung đầu tư nâng cấp lắp đặt, thay thế các trang thiết bị công nghệ mới để đảm bảo tận thu tối đa hàm lượng vàng còn lại, tránh tình trạng lãng phí nguồn tài nguyên Quốc gia và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ cam kết đối với Nhà nước.

**Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 của BKS với 10.450.950 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.**

**Điều 3: Thông qua BCTC kiểm toán năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT với 9.445.350 cổ phần tán thành, tương đương 90.76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.**

**Điều 4: Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT với 10.406.450 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có**

000  
GT  
HÀ  
NG  
CA  
T.L



quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 5:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HDQT với 10.406.450 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 6:** Thông qua việc việc từ nhiệm/miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HDQT với 10.406.450 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 7:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 30/6/2022

Hội đồng quản trị, Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (để b/c);
- Lưu: VT, TCHC.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH



ĐOÀN THỊ YẾN CHÂU

